TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50**/2023/HS-ST
Ngày 07-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.
2. Ông Danh Út Nhỏ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa*:** Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 21/10/2001, nơi sinh: G - Kiên Giang. Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CCCD số: 091201006167; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Ngọc B, vợ là Nguyễn Thùy A và 01 người con sinh năm 2023. Tiền án: 02 tiền án, ngày 24/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao xử phạt 18 tháng tù về tội "cố ý gây thương tích" theo bản án số: 28/2017/HSST và ngày 16/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số: 06/2021/HSST; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam theo lệnh tạm giam số 11 ngày 30/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G (tạm giữ từ ngày 23/6/2023), có mặt.

Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Số A, tổ D, khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

2/ Anh Đặng Văn Q, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 23/6/2023 lực lượng Công an huyện G phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh K tiến hành bắt quả tang Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thuộc khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Tang vật tạm giữ gồm: 01 bịch nylon trong suốt, được hàn kín hai đầu, có kích thước 2,5cm x 2,6cm bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn trong suốt nghi là chất ma túy. Lực lượng Công an tiến hành niêm phong tang vật vào phong bì màu trắng có tên và chữ ký xác nhận của điều tra viên Nguyễn Việt C, người bị bắt Nguyễn Văn N, người chứng kiến Nguyễn Văn L và hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn G. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật và tiến hành trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận số 648/KL –KTHS ngày 29/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận:

- Nhiều hạt tinh thể dạng rắn, trong suốt chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5492 gam (không phẩy năm bốn chín hai).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

H1 lại đối tượng giám định:

- Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5112 (không phẩy năm một một hai) gam đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu vụ số 648/2023.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định: Khoảng 19 giờ ngày 23/6/2023 Nguyễn Văn N từ nhà thuộc khu phố P, thị trấn G điều khiển xe mô tô đi đến nhà trọ Nguyễn Minh Ả (Ảnh Ương) thuộc ấp A, xã Đ, huyện G để mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến nơi N gặp một người tên P (không rỏ lai lịch) hỏi mua ma túy đá với giá 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*). Người thanh niên tên P đồng ý bán và giao cho N 01 (một) bịch ma túy đá được dấu trong gói thuốc Hero. Sau khi N về đến nhà, khoảng 10 phút sau phát hiện có lực lượng Công an đến kiểm tra nên N dấu bịch ma túy đá vừa mới mua được vào trong kẹt vách nhà (Vách làm bằng tôl). Khi lực lượng Công an đến, qua công tác giáo dục, thuyết phục N đã tự nguyện giao nộp bịch ma túy cho lực lượng Công an. Nguyễn Văn N khai mua ma túy về nhằm đích sử dụng không nhằm mục đích mua bán, đang chuẩn bị sử dụng thì bị phát hiện nên đã giao nộp.

Vật chứng: 01 phong bì ký hiệu vụ số 648/2023 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N1, người chứng kiến Nguyễn Hồ Chí L1 và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Công an tỉnh K, Phòng K". Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng K - Công an tỉnh K.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSND-GQ ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N

về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 phong bì ký hiệu vụ số 648/2023 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N1, người chứng kiến Nguyễn Hồ Chí L1 và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Công an tỉnh K, Phòng K".

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh K, Cơ quan điều tra- Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định vào khoảng 20 giờ phút ngày 23/6/2023, tại Khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang, Cơ quan điều tra Công an tỉnh K, Cơ quan điều tra- Công an huyện G bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn N đang tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine với khối lượng là 0,5492 gam.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Herôine, C1*, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...".

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm mua bán, tang trữ, sử dụng, hành vi của bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, làm gánh nặng cho xã hội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo còn 02 tiền án, ngày 24/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xử phạt 18 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo bản án số 28/2017/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp tiền bồi thường dân sự nên chưa được xóa án tích và ngày 16/3/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số 06/2021/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù; Đến ngày 23/6/2023 bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới nên đây là tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[6] Đối với đối tượng tên P, bị cáo khai mua ma túy của P trước nhà trọ của Nguyễn Minh Ả thuộc ấp A, xã Đ, huyện G. Qua xác minh, làm việc với Ảnh thì Ảnh không quen biết người thanh niên nào tên P theo lời khai của bị cáo. Dó đó Cơ quan điều tra chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Theo bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận trước đó đã mua ma túy đá của đối tượng P 02 lần nhưng Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ chứng minh nên không xem xét.

[7] Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và các đồ vật không còn giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì ký hiệu vụ số 648/2023 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N1, người chứng kiến Nguyễn Hồ Chí L1 và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Công an tỉnh K, Phòng K", có khối lượng là 0,5112 gam đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày 23/6/2023.

Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm: Một phong bì ký hiệu vụ số 648/2023 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N1, người chứng kiến Nguyễn Hồ Chí L1 và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Công an tỉnh K, Phòng K", có khối lượng là 0,5112 gam đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tôn